

Số: 2322/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 3345/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- Bà Bùi Thị N, sinh năm 1983;

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị N và ông Trần Văn H kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An, hôn nhân tự nguyện (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 27/2004 ngày 10/8/2004). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn tới thường xuyên cãi vã, không còn tôn trọng nhau, hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2022. Đến nay, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng tới mức không thể hóa giải. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, ông bà vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Văn H và bà Bùi Thị N có 02 con chung tên Trần Thị Phương T1, sinh ngày 05/4/2005 và Trần Thị Phương T2, sinh ngày 21/10/2006. Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Trần Thị Phương T1 cho ông Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Trần Thị Phương T2 cho bà Bùi Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn H và bà Bùi Thị N được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo thủ tục do pháp luật quy định.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị N và ông Trần Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Thị Phương T1, sinh ngày 05/4/2005 cho ông Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Trần Thị Phương T2, sinh ngày 21/10/2006 cho bà Bùi Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn H và bà Bùi Thị N được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo thủ tục do pháp luật quy định.

- Về tài sản chung: Hai bên khai tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị N và ông Trần Văn H mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005321 ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Ông Trần Văn H và bà Bùi Thị N đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: HS, VP, TP (3).

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Thăng**